

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **33** /2017/QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày **13** tháng 12 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành Quy chế quản lý cơ sở chế biến gỗ**  
**trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**

GÔNG VĂN ĐẾN SỐ: 13.61  
Ngày 18 tháng 12 năm 2017

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Bảo vệ và Phát triển rừng ngày 03/12/2004;*

*Căn cứ Nghị định số 23/2006/NĐ-CP ngày 03/3/2006 của Chính phủ về thi hành Luật Bảo vệ và Phát triển rừng;*

*Căn cứ Quyết định số 07/2012/QĐ-TTg ngày 08/02/2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành một số chính sách tăng cường công tác bảo vệ rừng;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2012/TT-BNNPTNT ngày 04/01/2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định hồ sơ lâm sản hợp pháp và kiểm tra nguồn gốc lâm sản;*

*Căn cứ Thông tư số 40/2015/TT-BNNPTNT ngày 21/10/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2012/TT-BNNPTNT ngày 04/01/2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định hồ sơ lâm sản hợp pháp và kiểm tra nguồn gốc lâm sản;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 53/TTr-SNN ngày 17/4/2017; Công văn số 2263/SNN-QLCL ngày 12/10/2017,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý cơ sở chế biến gỗ trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

**Điều 2.** Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân liên quan triển khai thực hiện Quyết định này, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện cho Ủy ban nhân dân tỉnh.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 23 tháng 12 năm 2017;

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng; Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy tỉnh; Trưởng ban

Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh, Chủ tịch ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *NS*

**Nơi nhận**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Báo Đắk Lắk;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, NNMT (Th 40b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Phạm Ngọc Nghị**

**QUY CHẾ**

**Quản lý cơ sở chế biến gỗ trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**  
(Ban hành theo Quyết định số: **33** /2017/QĐ-UBND  
ngày **13** tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk)

**Chương I****NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng****1. Phạm vi điều chỉnh:**

a) Quy chế này quy định về công tác quản lý các cơ sở chế biến gỗ, bao gồm: Địa điểm xây dựng; Nguồn nguyên liệu để chế biến gỗ; Xây dựng mới cơ sở chế biến gỗ; Phân công trách nhiệm quản lý hoạt động chế biến gỗ trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

b) Những nội dung về quản lý chế biến gỗ không quy định trong Quy chế này thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

**2. Đối tượng áp dụng:**

a) Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong nước; tổ chức, cá nhân nước ngoài và tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài có hoạt động chế biến gỗ trên địa bàn tỉnh;

b) Các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan.

**Điều 2. Giải thích từ ngữ**

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Hoạt động chế biến gỗ*: Là quá trình sản xuất, chế tạo nguyên liệu gỗ thành các loại vật liệu gỗ, sản phẩm gỗ.

2. *Cơ sở chế biến gỗ*: Là đơn vị hoạt động chế biến gỗ được thành lập, đăng ký kinh doanh dưới hình thức doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh và đáp ứng các quy định về chế biến gỗ.

3. *Chủ cơ sở chế biến gỗ*: Là chủ sở hữu hợp pháp cơ sở chế biến gỗ theo quy định của pháp luật.

4. *Nguyên liệu gỗ hợp pháp*: Là gỗ được khai thác từ rừng trồng, rừng tự nhiên, vườn nhà, gỗ cao su, cây trồng phân tán, gỗ sau xử lý tịch thu, gỗ được mua bán, nhập khẩu có đầy đủ hồ sơ hợp lệ, được kiểm soát, xác nhận theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

## Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

### **Điều 3. Địa điểm xây dựng cơ sở chế biến gỗ**

Địa điểm xây dựng phù hợp với quy hoạch ngành chế biến gỗ hoặc phương án sắp xếp cơ sở chế biến gỗ được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

### **Điều 4. Nguồn nguyên liệu để chế biến gỗ**

Nguyên liệu để đưa vào sản xuất là gỗ được khai thác từ rừng trồng, rừng tự nhiên, vườn nhà, gỗ cao su, cây trồng phân tán, gỗ sau xử lý tịch thu, gỗ được mua bán, nhập khẩu có đầy đủ chứng từ, hồ sơ hợp pháp, được kiểm soát, xác nhận của cơ quan quản lý Nhà nước và theo các quy định của pháp luật hiện hành về quản lý lâm sản.

### **Điều 5. Xây dựng mới cơ sở chế biến gỗ**

Việc xây dựng mới cơ sở chế biến gỗ phải thực hiện phù hợp với quy hoạch ngành, pháp luật về đầu tư, xây dựng, đất đai và văn bản pháp luật có liên quan.

## Chương III TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG CHẾ BIẾN GỖ

### **Điều 6. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

1. Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (gọi là UBND cấp huyện) xem xét lập quy hoạch ngành chế biến gỗ trên địa bàn tỉnh trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và tổ chức công bố công khai quy hoạch trên địa bàn tỉnh; Xem xét có ý kiến về phương án sắp xếp cơ sở chế biến gỗ trên địa bàn cấp huyện do Ủy ban nhân dân cấp huyện lập.

2. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện tiến hành thanh tra, kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất hoạt động của các cơ sở chế biến gỗ trên địa bàn tỉnh; Xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các cơ sở vi phạm các quy định tại Quy chế này và các quy định pháp luật có liên quan.

3. Chỉ đạo lực lượng Kiểm lâm, đơn vị liên quan trên địa bàn tỉnh quản lý chặt chẽ nguồn nguyên liệu gỗ đưa vào chế biến tại các cơ sở trong tỉnh theo quy định; Xử lý nghiêm các chủ cơ sở chế biến gỗ sử dụng nguồn nguyên liệu bất hợp pháp và vi phạm các quy định khác về quản lý xuất nhập gỗ theo đúng quy định của pháp luật.

4. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hằng năm (trước ngày 27 tháng 12) về hoạt động chế biến gỗ trên địa bàn tỉnh gửi Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.

### **Điều 7. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

1. Có trách nhiệm hướng dẫn, giải quyết hồ sơ đăng ký doanh nghiệp cho các tổ chức có hoạt động chế biến gỗ và gửi 01 bản sao Giấy chứng nhận đăng

ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Chi nhánh của doanh nghiệp đã cấp về ngành chế biến gỗ đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để theo dõi.

2. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết thủ tục đầu tư cơ sở chế biến gỗ theo đúng quy định pháp luật, gửi 01 bản sao Quyết định chủ trương đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư của dự án đầu tư liên quan đến hoạt động chế biến gỗ đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để theo dõi.

3. Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, trong việc lập Quy hoạch ngành chế biến gỗ trên địa bàn tỉnh, thanh tra, kiểm tra hoạt động sản xuất kinh doanh của các cơ sở chế biến gỗ; Xử lý theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xử lý các cơ sở có hành vi vi phạm các quy định về đăng ký doanh nghiệp, thủ tục đầu tư theo quy định hiện hành.

### **Điều 8. Sở Xây dựng**

Chủ trì, phối hợp với các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, các sở, ngành khác có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về xây dựng của các cơ sở chế biến gỗ; Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, trong việc lập Quy hoạch ngành chế biến gỗ trên địa bàn tỉnh.

### **Điều 9. Ban quản lý các Khu công nghiệp, các Cụm công nghiệp**

1. Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong việc lập Quy hoạch ngành chế biến gỗ; Bố trí cơ sở chế biến gỗ trong các Khu, Cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2. Phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan thực hiện kiểm tra hoạt động chế biến gỗ của các tổ chức, cá nhân trong khu, cụm công nghiệp theo quy định của pháp luật và các quy định tại Quy chế này.

### **Điều 10. Sở Công Thương**

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các sở, ngành khác có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc lập Quy hoạch ngành chế biến gỗ trên địa bàn tỉnh; Phối hợp trong việc sắp xếp, di dời cơ sở chế biến gỗ vào khu, cụm công nghiệp.

### **Điều 11. Sở Tài nguyên và Môi trường**

1. Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các sở, ngành khác có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc lập Quy hoạch ngành chế biến gỗ trên địa bàn tỉnh và Phương án sắp xếp cơ sở chế biến gỗ phù hợp Quy hoạch, Kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh và từng địa phương.

2. Tiếp nhận, xử lý, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết hồ sơ giao đất, thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất và các vấn đề khác có liên quan đến việc sử dụng đất của các tổ chức kinh tế, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đầu tư dự án xây dựng cơ sở chế biến gỗ theo quy định của pháp luật về đất đai.

3. Hướng dẫn, tiếp nhận và xử lý hồ sơ, báo cáo đánh giá tác động môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường đối với các dự án đầu tư xây dựng cơ sở chế biến gỗ thuộc đối tượng phải lập đánh giá tác động môi trường hoặc đề án bảo vệ môi trường chi tiết theo quy định của pháp luật hiện hành về bảo vệ môi trường.

### **Điều 12. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

1. Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong việc lập Quy hoạch ngành chế biến gỗ; Sắp xếp, di dời cơ sở chế biến gỗ trên địa bàn huyện.

2. Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã trên địa bàn huyện theo thẩm quyền khi đáp ứng các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Hợp tác xã, gửi 01 bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đã cấp về ngành chế biến gỗ đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để theo dõi.

3. Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo lực lượng Kiểm lâm trên địa bàn cấp huyện thực hiện quản lý, kiểm tra chặt chẽ, thường xuyên việc sử dụng nguồn nguyên liệu đưa vào sản xuất của các cơ sở trên địa bàn huyện; Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật.

4. Thực hiện báo cáo định kỳ hàng quý (trước ngày 25 của tháng cuối quý), báo cáo 6 tháng (trước ngày 20 tháng 6) và hằng năm (trước ngày 20 tháng 12) về hoạt động chế biến gỗ trên địa bàn quản lý, gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

5. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện các nội dung sau:

a) Thông báo công khai Quy hoạch, Phương án sắp xếp cơ sở chế biến gỗ trên địa bàn quản lý theo Quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền; Tuyên truyền, vận động các cơ sở chế biến gỗ thực hiện chủ trương, chính sách, quy định của pháp luật và Quy chế này.

b) Phối hợp các cơ quan chức năng thực hiện quản lý, giám sát, kiểm tra hoạt động của các cơ sở chế biến gỗ trên địa bàn quản lý; Xử lý các cơ sở chế biến gỗ vi phạm theo quy định của pháp luật.

### **Điều 13. Trách nhiệm của chủ cơ sở chế biến gỗ**

1. Thực hiện đúng quy định về xây dựng cơ sở chế biến gỗ tại Quy chế này và các quy định pháp luật hiện hành về đầu tư, xây dựng, đất đai và văn bản pháp luật có liên quan.

2. Chấp hành quy định hồ sơ lâm sản hợp pháp và kiểm tra nguồn gốc lâm sản; Cung cấp đầy đủ thông tin cho các cơ quan quản lý chuyên ngành khi thực hiện thanh tra, kiểm tra tại cơ sở thuộc quyền quản lý theo quy định của Quy chế này và quy định của pháp luật hiện hành.

3. Nguyên liệu, sản phẩm sau chế biến, phế liệu sau chế biến chỉ được xếp, dỡ, phơi khô trong phạm vi khuôn viên nhà máy, cơ sở; Các loại phế liệu, phụ phẩm sau chế biến phải thu, gom, xử lý theo quy định; Nghiêm cấm việc chôn, lấp, đốt cháy gây tác hại xấu đến môi trường xung quanh.

4. Định kỳ 03 tháng một lần, vào ngày cuối quý báo cáo về tình hình nhập, xuất lâm sản, chế biến gỗ gửi Hạt Kiểm lâm cấp huyện; Thực hiện báo cáo hoạt động chế biến gỗ của cơ sở định kỳ hàng quý (trước ngày 25 của tháng cuối quý), báo cáo 6 tháng (trước ngày 20 tháng 6) và hằng năm (trước ngày 20 tháng 12) gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân cấp huyện để theo dõi.

**Điều 14:** Các sở, ngành có liên quan khác căn cứ chức năng, nhiệm vụ được pháp luật quy định có trách nhiệm chủ trì hoặc phối hợp thực hiện thẩm định, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy chế này và quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của các cơ sở chế biến gỗ trên địa bàn tỉnh.

#### **Chương IV**

#### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 15.** Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tư pháp trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm tổ chức phổ biến, đưa tin trên các phương tiện thông tin đại chúng; Đăng Công báo, cập nhật Quy chế này trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật.

**Điều 16.** Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương liên quan nghiên cứu tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp. /

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Phạm Ngọc Nghị**